

KINH TẾ - TÀI CHÍNH VIỆT NAM	Nội dung	Chú thích
Tổng cung		
<i>Doanh nghiệp</i>	Theo Tổng cục Thống kê ngày 19/9, theo kết quả điều tra mẫu 3.500 doanh nghiệp thuộc ngành chế biến, chế tạo (ngành có nhiều doanh nghiệp quy mô lớn, chịu tác động và ảnh hưởng nhiều từ hội nhập quốc tế) của Việt Nam về mức độ sẵn sàng tham gia hội nhập quốc tế của các doanh nghiệp, có 94,5% doanh nghiệp cho rằng họ biết đến các hiệp định thương mại mà Việt Nam tham gia, chỉ có 5,5% doanh nghiệp không biết đến các hiệp định. Trong đó có tới 86,9% doanh nghiệp biết đến các hiệp định thương mại thông qua kênh truyền thông; 16,3% qua các hiệp hội; 15,1% qua cơ quan quản lý nhà nước; 10,8% qua đối tác kinh doanh; còn lại 8,8% qua các kênh thông tin khác. Đặc biệt, có tới 83,9% doanh nghiệp ủng hộ Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại quốc tế; 2,9% doanh nghiệp cho rằng ký cũng được mà không ký cũng được; 12,6% doanh nghiệp không có ý kiến; chỉ có 0,6%	

	doanh nghiệp hoàn toàn phản đối.	
<i>Tăng trưởng</i>	Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 24/9, tăng trưởng GDP cả năm 2018 ước đạt 6,7% - là mức cao so với chỉ tiêu Quốc hội giao, lạm phát được kiểm soát dưới 4%; các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm và cải thiện tích cực so năm 2017, góp phần củng cố nền tảng vĩ mô, tạo nguồn lực phát triển. Động lực tăng trưởng kinh tế đến từ cả phía cung và phía cầu, có sự phát triển toàn diện tất cả các ngành, lĩnh vực nhiều nhân tố mới; trong đó, vai trò nòng cốt là công nghiệp chế biến, chế tạo.	
Tổng cầu		
<i>Ngân sách nhà nước</i>	Theo Chính phủ ngày 20/9, từ đầu năm 2019 sẽ điều chỉnh mức thuế bảo vệ môi trường từ 3.000 đồng/lít lên 4.000 đồng/lít đối với xăng, từ 1.500 đồng/lít lên 2.000 đồng/lít đối với dầu diesel, từ 900 đồng/lít lên 2.000 đồng/lít đối với dầu mazut, dầu nhòn và từ 300 đồng/lít lên 1.000 đồng/lít đối với dầu hỏa. Việc điều chỉnh này tác động không lớn đến chỉ số CPI cả năm 2019, chỉ ở mức 0,07 - 0,09%, do theo phương pháp tính CPI bình quân	

	thì việc thực hiện chỉ tiêu kiểm soát lạm phát của cả năm 2019 sẽ chịu ảnh hưởng bình quân bởi CPI của tất cả các tháng trong năm. Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 24/9, nợ công của Việt Nam đã giảm từ 63,7% vào cuối năm 2016 xuống còn khoảng 61,4% trong năm 2018; thu ngân sách nhà nước ước đạt trên 1,35 triệu tỷ đồng, tăng khoảng 3% so với dự toán và tăng 5,5% so với năm 2017; bội chi ngân sách ước đạt 3,67%, vượt mức chỉ tiêu Quốc hội giao... Cơ cấu chi ngân sách có nhiều chuyển biến tích cực theo hướng tăng chi đầu tư phát triển, giảm chi thường xuyên.	
Cân đối vĩ mô		
<i>Giá vàng</i>	Sáng ngày 25/9, giá vàng SJC tại một số doanh nghiệp kinh doanh vàng tang/giảm trái chiều so với sáng ngày 24/9: - Công ty Vàng bạc đá quý Sài Gòn: 36,46 - 36,63 triệu đồng/lượng, giảm 10 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều. - Doji: 36,49 - 36,59 triệu đồng/lượng, không thay đổi. - Công ty vàng bạc đá quý Bảo tín Minh Châu:	

	36,50 - 36,58 triệu đồng/lượng, tăng 10 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều.	
<i>Tỷ giá</i>	Sáng ngày 25/9, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND so với USD là 22.715, tăng 6 đồng so với sáng ngày 24/9. Tỷ giá ở một số ngân hàng thương mại tăng: - Vietcombank: 23.295 - 23.375 VND/USD, tăng 5 đồng. - BIDV: 23.295 - 23.375, không thay đổi. - Techcombank: 23.275 - 23.280 VND/USD, tăng 5 đồng ở chiều mua vào và giữ nguyên ở chiều bán ra.	
Thị trường tài sản		
<i>Cổ phiếu</i>	Ngày 24/9, thị trường chứng khoán tăng/giảm trái chiều: - VN-Index: So với chốt phiên giao dịch ngày 21/9, cuối phiên giao dịch buổi sáng, chỉ số VN-Index tăng 6,93 điểm (0,69%) lên 1.099,9 điểm với khối lượng 109,8 triệu đơn vị, giá trị 2.539,52 tỷ đồng. So với chốt phiên giao dịch buổi sáng, cuối phiên giao dịch buổi chiều, chỉ số VN-Index tăng thêm	

	7,19 điểm lên 1.011,29 điểm với khối lượng 76,92 triệu đơn vị, giá trị 1.847,98 tỷ đồng. - HNX-Index: So với chốt phiên giao dịch ngày 21/9, cuối phiên giao dịch buổi sáng, chỉ số HNX-Index giảm 0,26 điểm (-0,22%) xuống 115,34 điểm với khối lượng 23,69 triệu đơn vị, giá trị 337,93 tỷ đồng. So với chốt phiên giao dịch buổi sáng, cuối phiên giao dịch buổi chiều, chỉ số HNX-Index tăng 0,25 điểm lên 115,59 điểm với khối lượng 24,93 triệu đơn vị, giá trị 305,93 tỷ đồng. - UPCoM-Index: So với chốt phiên giao dịch ngày 21/9, cuối phiên giao dịch buổi sáng, chỉ số UPCoM-Index giảm 0,04 điểm (-0,08%) xuống 53,45 điểm với khối lượng giao dịch 10 triệu đơn vị, giá trị 142,6 tỷ đồng. So với chốt phiên giao dịch buổi sáng, cuối phiên giao dịch buổi chiều, chỉ số UPCoM-Index tăng 0,22 điểm lên 53,67 điểm với khối lượng 7 triệu đơn vị, giá trị 122,69 tỷ đồng.	
	Ngày 24/9, tính chung trên cả ba sàn, khối ngoại mua ròng 2.561.046 đơn vị, trị giá 65,05 tỷ đồng. - HOSE: Khối ngoại bán ròng 650.250 đơn vị, trị giá 46,63 tỷ đồng (trong khi ngày 21/9 bán ròng 18,25	

	triệu đơn vị, trị giá 782,31 tỷ đồng). - HNX: Khối ngoại bán ròng 910.796 đơn vị, trị giá 5,08 tỷ đồng, giảm 55,79% về lượng và 42% về giá trị so với ngày 21/9. - UPCoM: Khối ngoại bán ròng 1 triệu đơn vị, trị giá 13,34 tỷ đồng (trong khi ngày 21/9 mua ròng 1,44 đơn vị, trị giá 34,32 tỷ đồng).	
Nhận định chuyên gia	<i>Giám đốc Phát triển, Trường Đại học Fulbright Việt Nam, ông Nguyễn Xuân Thành (20/9):</i> Việc Hoa Kỳ áp thuế 10% lên 200 tỷ USD hàng Trung Quốc có hiệu lực từ ngày 24/9/2018 sẽ làm cho các doanh nghiệp sản xuất hàng nội thất, thực phẩm, hóa chất, nhựa, cao su cho thị trường nội địa phải chịu cạnh tranh mạnh hơn từ hàng Trung Quốc nhập vào. So với 200 tỷ USD hàng Trung Quốc, các sản phẩm tương tự mà Việt Nam cũng xuất sang Hoa Kỳ có giá trị 13 tỷ USD (tính theo giá trị hàng xuất khẩu của Việt Nam vào Hoa Kỳ năm 2017), trong đó lớn nhất là đồ gỗ nội thất 4,8 tỷ USD và nông thủy sản 2,5 tỷ USD. Trước mắt, các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu nội thất, thủy sản, vali - túi xách, linh kiện điện, điện tử sang Hoa	

	Kỳ sẽ hưởng lợi khi cạnh tranh với hàng Trung Quốc ở thị trường Hoa Kỳ. Nhưng cũng chính những nhóm sản phẩm này chỉ tiêu thụ ở thị trường trong nước sẽ gặp khó khăn khi hàng Trung Quốc không xuất được sang Hoa Kỳ sẽ tràn qua Việt Nam, gia tăng áp lực cạnh tranh đối với các doanh nghiệp nội sản xuất những mặt hàng này.	
	<i>Các chuyên gia thuộc Trung tâm Nghiên cứu của Ngân hàng BIDV (25/9):</i> Tại Việt Nam, các dấu hiệu khủng hoảng kinh tế đã biểu hiện khá rõ nét trong mỗi chu kỳ 10 năm 1988 - 1989, 1998 - 1999, 2008 - 2009; tuy nhiên lại không rõ nét trong giai đoạn 2018 - 2019. Sự khác biệt trong từng dấu hiệu của giai đoạn hiện nay so với các giai đoạn trước đó là: (1) Tăng trưởng tín dụng hợp lý hơn và giá tài sản có tăng cao ở một số phân khúc nhưng chưa phải là hiện tượng bong bóng; (2) Hệ thống tài chính - ngân hàng được củng cố, lành mạnh hóa, an toàn và thanh khoản ổn định hơn; lãi suất ở mức hợp lý đã và đang hỗ trợ tăng trưởng; (3) Các cân đối vĩ mô có cải thiện và lành mạnh hơn: cơ cấu thu chi ngân sách	

chuyển dịch theo hướng bền vững hơn, cơ cấu tín dụng tập trung nhiều hơn vào các lĩnh vực ưu tiên và sản xuất - kinh doanh, hạn chế vào các ngành có rủi ro cao; cán cân thương mại, cán cân thanh toán và cán cân vãng lai có sự cải thiện tích cực; (4) Lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, tỷ giá tương đối ổn định, dự trữ ngoại hối đạt mức kỷ lục; (5) Các thị trường bất động sản, chứng khoán có bước chuyển biến tích cực, được điều chỉnh và hướng đến bền vững hơn; (6) Các quyết sách về môi trường đầu tư - kinh doanh từng bước được cải thiện; niềm tin của người dân, doanh nghiệp và tổ chức quốc tế gia tăng.

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH